

Số: 239/2018/QĐST – HNGĐ

Tỉnh Gia, ngày 13 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2018/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Mai H – Sinh năm: 1986

- *Bị đơn*: Chị Mai Thị T – Sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Mai H và chị Mai Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân**: Anh H và chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

- **Về con chung:** Cả anh H và chị T đều thống nhất Vợ chồng có 02 con chung là: Lê Hoàng Diệp Ch - sinh ngày: 24/3/2010 và Lê Mai Hoàng H - Sinh ngày: 04/01/2012. Nay ly hôn, anh H và chị T thỏa thuận: Giao cả 02 cháu Ch và H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu tròn 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của các cháu). Do anh H không có việc làm và thu nhập ổn định nên tạm thời chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, chị T không được ngăn cấm.

- **Về tài sản:** Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh H thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0003918 ngày 05/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia; anh H được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Đương sự;
- UBND xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh